

Số: 35/2024/QĐST- HNGĐ

T1, ngày 06 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị **Đào Thị Y**, sinh năm 1989.

ĐKHKTT: Thôn QT, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

Chỗ ở: Thôn RT 2, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

\* Bị đơn: Anh **Bùi Văn Th**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn QT, xã NT, huyện T1, tỉnh T2.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024.

- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị **Đào Thị Y** và anh **Bùi Văn Th**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đào Thị Y** và anh **Bùi Văn Th** thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Giao cho chị **Đào Thị Y** trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung là **Bùi Yến V**, sinh ngày 19/5/2014, **Bùi Khánh Th**, sinh ngày 28/11/2016,

Bùi Tuấn K, sinh ngày 26/10/2018. Anh Bùi Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Y.

Anh Bùi Văn Th có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; Việc thay đổi nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

**2.3 Về quan hệ tài sản:** Chị Đào Thị Y và anh Bùi Văn Th không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

\* **Về án phí:** Chị Đào Thị Y tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí chị Đào Thị Y đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002595 ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục thi hành án huyện T1, tỉnh T2 thành tiền án phí. Trả lại chị Đào Thị Y số tiền 150.000 đồng

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã NT (ĐKKH ngày 30/10/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Đồng Ngọc Huyền**